ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK PƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 450 /QĐ-UBND	*Đak Pơ, ngày 31 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Đak Pơ

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh Gia Lai ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh Gia lai ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện Đak Pơ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 của huyện Đak Pơ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Đak Pơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Nội vụ; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- TT.Huyện ủy;
- TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK PƠ T.GIA LAI

Nguyễn Trường

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK PƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Đak Pơ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đak Pơ)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

a) Mục đích chung

- Đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (*sau đây gọi tắt là cấp xã*) trên địa bàn huyện nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đơn vị trong việc phục vụ Nhân dân.

- Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cấp xã và sự chủ động của cán bộ, công chức trong công tác cải cách hành chính (*sau đây gọi tắt là CCHC*).

- Kết quả xếp hạng công tác CCHC là một trong các cơ sở để đánh giá, phân loại và xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, người đứng đầu và cán bộ, công chức cấp xã.

b) Mục đích cụ thể

- Từng nhiệm vụ CCHC được lượng hóa bằng Bộ Chỉ số đánh giá công tác CCHC hợp thành bởi việc xây dựng các tiêu chí, tiêu chí thành phần (*TC, TCTP*) với thang điểm cụ thể; từ đó, đánh giá, xác định được Chỉ số CCHC của cấp xã.

- Hình thành được hệ thống theo dõi, đánh giá đồng bộ, thực chất, khách quan và công bằng kết quả thực hiện CCHC hàng năm của cấp xã trên địa bàn huyện trong quá trình triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch CCHC của tỉnh, của huyện; các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân (*UBND*) huyện về CCHC.

- Hàng năm tổ chức triển khai đánh giá, xếp hạng và công bố Chỉ số CCHC của cấp xã. Qua đó, giúp cấp xã nắm bắt được những nội dung còn tồn tại, hạn chế của đơn vị mình để có kế hoạch khắc phục, cải thiện trong những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

a) Các TC, TCTP đánh giá phải bám sát các quy định của pháp luật, chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện về CCHC; có tính khả thi cao và phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của huyện.

b) Kết quả CCHC phải đảm bảo phản ánh, đánh giá đúng thực chất, khách quan mức độ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả, hiệu quả triển khai CCHC hàng năm cũng như việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ đã được quy định của cấp xã.

c) Tăng cường vai trò của cá nhân, tổ chức trong việc tham gia đánh giá đối với quá trình triển khai CCHC của cấp xã.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

- Công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC và việc tự theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC của cấp xã.

- Trình tự thẩm định, đánh giá, xếp hạng và công bố Chỉ số CCHC hàng năm của cấp xã.

2. Đối tượng áp dụng: UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Điều 3. Nguyên tắc đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác CCHC

1. Việc đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác CCHC của cấp xã trên địa bàn huyện được thực hiện thông qua Bộ Chỉ số đánh giá công tác CCHC quy định tại Điều 4 Chương II của Quy chế này.

2. Bám sát các quy định của pháp luật, chỉ đạo của cấp tỉnh, cấp huyện, hướng dẫn của Sở Nội vụ về CCHC; đồng thời, xem xét đến các yếu tố đặc thù về yêu cầu nhiệm vụ, điều kiện thực tế của huyện nói chung và của cấp xã nói riêng.

3. Đảm bảo chính xác, khách quan, minh bạch, dân chủ và công bằng trong việc đánh giá, xếp hạng.

Chương II
BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ VIỆC ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG

Điều 4. Bộ Chỉ số đánh giá công tác CCHC

1. Nội dung Bộ Chỉ số đánh giá công tác CCHC của cấp xã bao gồm:

a) Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành CCHC và kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC trên 06 lĩnh vực: Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công; Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

b) Các nội dung đánh giá khác.

2. Khung chi tiết các TC, TCTP cấu thành Bộ chỉ số đánh giá công tác CCHC và thang điểm chuẩn cụ thể để đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác CCHC của cấp xã được nêu tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này. Phụ lục áp dụng đánh giá, xếp hạng chung đối với UBND các xã, thị trấn. Thang điểm đánh giá tối đa là 100 điểm.

Điều 5. Phương pháp đánh giá

1. Tự đánh giá

a) Căn cứ vào điểm tối đa của các TC, TCTP được quy định chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này, cấp xã thực hiện tự theo dõi, đánh giá và chấm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của đơn vị mình theo mức độ hoàn thành công việc. Mức điểm cho mỗi TC, TCTP là điểm tối đa khi đáp ứng toàn bộ yêu cầu của TC, TCTP đó; khi có nội dung chưa đáp ứng yêu cầu của TC, TCTP thì sẽ bị trừ điểm tương ứng theo hướng dẫn đánh giá, tính điểm của các cơ quan liên quan.

b) Việc tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị bắt buộc phải kèm theo tài liệu kiểm chứng (TLKC) để chứng minh, xác định mức độ tin cậy của việc đánh giá, chấm điểm. Đối với các TC, TCTP không có TLKC hoặc TLKC không đáp ứng đủ các yêu cầu của nội dung đánh giá, chấm điểm thì đơn vị phải giải trình cụ thể bằng văn bản về cách tự đánh giá, tính điểm của đơn vị mình.

Điểm tự đánh giá của các đơn vị được thể hiện tại cột "Điểm tự chấm" của Phụ lục liên quan.

2. Thẩm định chuyên môn

Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định để xem xét, công nhận hoặc điều chỉnh điểm tự đánh giá của các đơn vị nếu cần thiết. Trách nhiệm cụ thể như sau:

a) Nội dung Công tác chỉ đạo điều hành CCHC và kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC (*Mục I, II của Phụ lục*):

- *Phòng Nội vụ* chịu trách nhiệm chủ trì thẩm định đối với các TC cụ thể:

+ Mục I - từ TC 1.1 đến TC 1.5.

+ Mục II - từ TC 3.1 đến TC 3.4; TC 4.1 đến TC 4.6.

- *Phòng Tư pháp* chịu trách nhiệm thẩm định: Mục II - từ TC 1.1 đến TC 1.5.

- *Văn phòng HĐND và UBND huyện* chịu trách nhiệm chủ trì thẩm định: Mục II - từ TC 2.1 đến TC 2.7 và TC 6.3.

+ *Phòng Tài chính* – Kế hoạch chịu trách nhiệm chủ trì thẩm định: Mục II - từ TC 5.1 đến TC 5.4.

+ *Phòng Văn hóa và Thông tin huyện* chịu trách nhiệm chủ trì thẩm định: Mục II - từ TC 6.1, 6.2, 6.4. Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện thẩm định TC 6.2.

- *Phòng Kinh tế - Hạ tầng* chịu trách nhiệm thẩm định: Mục II - TC 6.5.

b) Nội dung điểm thưởng (*Mục III của Phụ lục*)

- Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao; các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định TC 1 của Mục III.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện chịu trách nhiệm thẩm định TC 2 của Mục III.

- Phòng Tài chính – Kế hoạch chịu trách nhiệm thẩm định TC 3 của Mục III.

- Phòng Văn hóa và Thông tin chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện thẩm định TC 4, TC 5 của Mục III.

c) Nội dung điểm trừ (*Mục IV của Phụ lục*)

- Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm thẩm định từ TC 1 của Mục IV.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện chịu trách nhiệm thẩm định TC 2, của Mục IV.

- Phòng Văn hóa và Thông tin chịu trách nhiệm thẩm định TC 4 đến TC 9 của Mục IV.

3. Các cơ quan được giao thẩm định chuyên môn nêu tại khoản 2 Điều này, khi thực hiện thẩm định điểm tự chấm có trách nhiệm xem xét kết quả tự đánh giá của các đơn vị, giải trình cho các đơn vị đối với nội dung mà cơ quan thẩm định để đảm bảo chính xác, khách quan.

Trường hợp các đơn vị vẫn không thống nhất với nội dung giải trình hoặc kết quả xem xét lại thì thông báo cho Phòng Nội vụ tổng hợp để báo cáo Hội đồng thẩm định kết quả xác định Chỉ số CCHC xem xét, quyết định theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

Điều 6. Thẩm định kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số CCHC

1. Hội đồng thẩm định kết quả xác định Chỉ số CCHC, trên cơ sở quy định có trách nhiệm xem xét, thông qua kết quả thẩm định chuyên môn của các cơ quan. Giải quyết và quyết định các nội dung còn vướng mắc hoặc chưa thống nhất giữa các cơ quan được giao thẩm định chuyên môn và các vấn đề nêu tại khoản 3 Điều 5 Quy chế này (nếu có).

2. Các căn cứ để thẩm định

a) Các chương trình, kế hoạch, quy định, chỉ đạo của cấp trên về CCHC.

b) Văn bản tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị và TLKC kèm theo.

c) Kết quả kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất về công tác CCHC và các lĩnh vực công tác có liên quan của cơ quan có thẩm quyền.

d) Các nguồn khác.

3. Trình tự thẩm định hồ sơ, công bố kết quả

a) Các đơn vị tổ chức tự theo dõi, đánh giá và cho điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của đơn vị mình theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Quy chế

này; gửi kết quả tự chấm điểm, TLKC đề nghị thẩm định về Phòng Nội vụ trước ngày **25/01** năm sau liền kề năm đánh giá. Đối với các TC, TCTP chưa đến thời hạn tổng hợp tại thời điểm gửi kết quả tự chấm điểm và TLKC: Các đơn vị phải chủ động triển khai tổng hợp trước thời hạn hoặc cung cấp TLKC khác có đủ độ tin cậy để chứng minh kết quả tự đánh giá các TC, TCTP của đơn vị mình.

Các đơn vị chỉ đạo công chức được phân công phụ trách nhiệm vụ công tác CCHC chủ động thực hiện cập nhật thường xuyên các kế hoạch, báo cáo, quyết định, các văn bản chỉ đạo, các số liệu, thông tin,... làm căn cứ chứng minh việc chấm điểm các TC, TCTP theo tiến độ thực hiện các công việc, nhiệm vụ của đơn vị mình để không tạo áp lực chuẩn bị hồ sơ cuối năm.

b) Phòng Nội vụ chuyển các báo cáo tự đánh giá, chấm điểm và TLKC của cấp xã được giao thẩm định chuyên môn để tổng hợp, thẩm định điểm tự đánh giá của các đơn vị theo nội dung, lĩnh vực quy định tại khoản 2 Điều 5 của Quy chế này.

c) Trong quá trình thẩm định, các cơ quan được giao thẩm định chuyên môn tổng hợp các TC, TCTP chưa đủ cơ sở công nhận điểm tự chấm của các đơn vị (nếu có) và lý do chưa công nhận, gửi về Phòng Nội vụ. Phòng Nội vụ tổng hợp, ban hành văn bản đề nghị các đơn vị bổ sung TLKC hoặc giải trình bổ sung cách chấm điểm. Nếu TLKC, văn bản giải trình bổ sung không phù hợp hoặc gửi quá hạn thì cơ quan được giao thẩm định chuyên môn quyết định điểm số phù hợp với TLKC thực tế. Đối với các TC, TCTP không đề nghị giải trình hoặc bổ sung TLKC, thành viên Hội đồng thẩm định công nhận điểm tự chấm của các đơn vị.

d) Phòng Nội vụ tổng hợp kết quả thẩm định của các cơ quan được giao thẩm định chuyên môn; báo cáo Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá, xếp hạng công tác CCHC của cấp xã và các nội dung còn vướng mắc hoặc chưa thống nhất để Hội đồng thẩm định xem xét, quyết định theo quy định tại khoản 1 Điều này.

e) Hội đồng thẩm định họp xem xét kết quả tổng hợp của Phòng Nội vụ về việc đánh giá, xếp hạng công tác CCHC của cấp xã. Giải quyết và quyết định những nội dung còn vướng mắc hoặc chưa thống nhất (nếu có). Thông qua kết quả đánh giá, xếp hạng công tác CCHC trước ngày **20/3** năm sau liền kề năm đánh giá để Phòng Nội vụ hoàn thiện báo cáo trình lãnh đạo UBND huyện xem xét phê duyệt, công bố xếp hạng Chỉ số CCHC hàng năm của cấp xã.

f) Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định phê duyệt, công bố kết quả xếp hạng công tác CCHC của cấp xã **trong tháng 4** năm sau liền kề năm đánh giá.

Điều 7. Chỉ số CCHC và đánh giá, xếp hạng kết quả CCHC

1. Chỉ số CCHC

- Điểm của từng TC, TCTP do các cơ quan giao thẩm định chuyên môn tiến hành thẩm định theo thang điểm chuẩn; điểm các nội dung, lĩnh vực là tổng điểm của từng TC, TCTP của nội dung, lĩnh vực đó.

- **Tổng điểm đạt được** các nội dung, lĩnh vực CCHC bao gồm: Điểm đạt được trong *Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC và kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC* cộng điểm đánh giá qua *Điểm thưởng* trừ đi nội dung *Điểm trừ*.

2. Thang điểm tối đa của từng TC, TCTP được thể hiện cụ thể tại Phụ lục kèm theo Quy chế này.

3. Các đơn vị gửi văn bản tự đánh giá, chấm điểm và TLKC đề nghị thẩm định sau thời hạn quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 của Quy chế này nhưng chưa quá 10 ngày thì bị trừ 01 điểm vào Tổng điểm đạt được. Trễ quá 10 ngày trở lên thì không thực hiện đánh giá đối với đơn vị đó.

Thời điểm ghi nhận văn bản tự đánh giá, chấm điểm và TLKC được gửi tính theo thời gian Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của Phòng Nội vụ nhận được văn bản tự đánh giá, chấm điểm và đầy đủ TLKC đính kèm. Nếu ngày kết thúc thời hạn rơi vào ngày Thứ 7, Chủ nhật hoặc lễ, tết thì được chuyển sang ngày làm việc tiếp theo.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan; Chủ tịch UBND cấp xã

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt Quy chế này trong phạm vi đơn vị mình quản lý; nâng cao trách nhiệm và hiệu quả chỉ đạo điều hành đối với việc xác định Chỉ số CCHC. Chỉ đạo thực hiện các nội dung CCHC một cách nghiêm túc, có hiệu quả theo kế hoạch CCHC hàng năm.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, nội dung, kết quả Chỉ số CCHC hàng năm dưới nhiều hình thức khác nhau (*hội họp, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng,...*) nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức và tăng cường sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân trong quá trình theo dõi, đánh giá kết quả triển khai CCHC hàng năm của cấp xã.

3. Tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo tự chấm điểm xác định Chỉ số CCHC của cấp xã theo hướng dẫn của Phòng Nội vụ và các cơ quan có liên quan.

4. Các đơn vị phân công nhiệm vụ cho công chức phụ trách nhiệm vụ công tác CCHC theo dõi, tổ chức tự đánh giá thường xuyên, liên tục. Tổng hợp kết quả tự đánh giá một cách khách quan, trung thực kết quả CCHC đạt được hàng năm theo các TC, TCTP quy định trong Bộ Chỉ số CCHC.

5. Các cơ quan được giao chủ trì các nội dung, lĩnh vực CCHC theo sự phân công của UBND huyện và quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy chế này tổng hợp tình hình, kết quả triển khai CCHC đối với lĩnh vực được giao phụ trách để phối hợp với Phòng Nội vụ và các cơ quan liên quan trong việc thẩm định, đánh giá kết quả triển khai CCHC của cấp xã.

6. Căn cứ kết quả xếp hạng CCHC, quyết định việc khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị UBND huyện xem xét, khen thưởng các tập thể, cá nhân xuất

sắc, tiêu biểu trong công tác CCHC; chấn chỉnh, xử lý kịp thời các tổ chức, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ công tác hoặc vi phạm các quy định, chỉ đạo về CCHC; xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả CCHC.

Điều 9. Trách nhiệm của Phòng Nội vụ

1. Trên cơ sở Bộ chỉ số CCHC ban hành kèm theo Quy chế này, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn chi tiết cách chấm điểm các TC, TCTP đảm bảo chính xác, cụ thể, dễ hiểu. Trong đó, hướng dẫn cụ thể việc giảm trừ điểm đạt được đối với các trường hợp ban hành, gửi văn bản trễ hạn hoặc chưa đáp ứng đầy đủ, chính xác các yêu cầu của TC, TCTP nhằm đánh giá thực chất kết quả thực hiện công tác CCHC của đơn vị.

2. Giúp UBND huyện hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này; tổng hợp, xử lý số liệu để xác định Chỉ số CCHC và xây dựng báo cáo kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số CCHC trình Hội đồng thẩm định xem xét thông qua trước khi trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt, công bố; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện và tham mưu UBND huyện giải quyết các vướng mắc, các vấn đề vượt quá thẩm quyền.

3. Căn cứ kết quả xếp hạng đã được UBND huyện phê duyệt, công bố, tổng hợp, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện tham mưu UBND huyện xem xét biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC; kiến nghị chấn chỉnh các hạn chế, thiếu sót; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trách nhiệm người đứng đầu đơn vị còn nhiều hạn chế hoặc vi phạm các quy định, chỉ đạo về CCHC.

Điều 10. Trách nhiệm của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện

Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng thẩm định, Phòng Nội vụ trong việc tuyên truyền, phổ biến Quy chế này; công bố kết quả xếp hạng CCHC hàng năm, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; chủ động phát hiện, cung cấp các thông tin, tài liệu góp phần phục vụ công tác thẩm định của Hội đồng thẩm định./.